

Bản án số: 229/2022/HS-PT

Ngày: 21/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Chữ Phương Ngọc

Ông Hoàng Nhật Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - *Thư ký Tòa án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đồng - *Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 699/2021/TLPT-HS ngày 04/10/2021 đối với bị cáo Phạm Thị Hoài Lndo có kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Hoài Lndo đối với Bản án số 43/2021/HSST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Phạm Thị Hoài Ln, sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT: thôn TL, TM, huyện TL, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số 5/31/6 ĐVN, phường TT, quận Đ.Đ, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Phạm Văn M (đã chết), họ tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1975; Theo danh chỉ bản số 394 ngày 01/10/2020 do Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt ngày 23/9/2020 đến ngày 02/10/2020 hủy bỏ quyết định tạm giữ; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:***

Cứ Thị L, sinh năm 2002; Đăng ký HKTT: Bản PC, xã MN, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Nơi ở: số 16 ngõ 127 HN, phường OCD, quận Đ.Đ, Hà Nội; Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Bà Trần Thị T; Nơi cư trú: xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng; Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 23/9/2020 Cứ Thị L đến nhà trọ của Ln tại Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội để chơi. Tại đây, L thấy Ln nhận điện thoại của Tuấn A số điện thoại 094628xxxx nhờ Ln mua 05 viên kẹo, nhưng Ln bảo không mua được. Một lúc sau, L lại thấy Tuấn A gọi điện cho Ln và L nghe thấy giọng một người đàn ông nói rằng “Anh có thằng em đem qua rồi các em không cần phải mua nữa, hai em cầm qua cho bọn anh nếu được thì chơi cùng bọn anh”. Do số điện thoại của Ln mất sóng nên Ln đọc số điện thoại của L cho Tuấn A để liên lạc. Sau đó, Tuấn A gọi điện cho L và bảo “có người mang đồ đến” thì L hỏi Ln địa chỉ nhà của Ln, Ln đọc địa chỉ nhà cho L để bảo người mang đồ đến. L nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 086698xxxx bảo ra ngoài lấy đồ, L và Ln hiểu là đi ra lấy ma túy. L bảo Ln khóa cửa để cùng ra khỏi nhà. Khi Ln khóa cửa, L gặp một thanh niên đi xe máy hỏi L “Hai em là bạn của Tuấn A à” L trả lời là đúng và nam thanh niên đã đưa ma túy cho L. Ln biết L nhận ma túy của người đàn ông nên chỉ đứng gần đó và gọi xe taxi chờ L xong cùng đi, Ln không để ý L cất ma túy ở đâu nhưng biết là L đã nhận ma túy và có mang ma túy theo người. L cầm ma túy bằng tay phải và lên xe taxi đi. Trên xe taxi Ln bảo lái xe chở đến 105 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội. Khi đi đến ngõ 105 Thụy Khuê, L và Ln xuống xe đi bộ vào ngõ 105 Thụy Khuê thì bị Tổ công tác Công an phường Thụy Khuê kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của L có 01 gói nilon bọc bên ngoài là xốp dính màu đen, bên trong túi nilong chứa 05 viên nén trong đó có 04 viên nén màu tím hình chiếc lá và 01 viên nén màu xanh hình trái tim. L khai nhận là ma túy thuốc lắc. Tổ công tác đã đưa Ln, L cùng tang vật về trụ sở Công an giải quyết.

Tang vật thu giữ: 01 túi nilon bọc bên ngoài là xốp dính màu đen, bên trong túi nilon chứa 05 viên nén trong đó 04 viên nén màu tím hình chiếc lá và 01 viên nén màu xanh hình trái tim. 02 điện thoại di động iPhone màu vàng đã qua sử dụng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng. Số tiền 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 8587 ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định 04 viên nén màu tím hình chiếc lá có khối lượng 1,408 gam là ma túy loại MDMA, 01 viên nén màu xanh hình trái tim có khối lượng 0,428 gam là ma túy loại MDMA.

Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại 094628xxxx và số 0984460651, 086698xxxx xác định chủ thuê bao số điện thoại 094628xxxx là chị Đào Thị Nsinh ngày 03/3/1979 hiện trú tại số 1 ngõ 63 đường An Dương Vương, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội phối hợp xác minh với Công an phường Phú Thượng kết quả không có ai tên tuổi địa chỉ như trên sinh sống. Số thuê bao 0984460651, 086698xxxx qua xác minh không có thông tin chủ thuê bao.

Đối tượng đưa ma túy cho L và đối tượng Tuấn A, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở để xem xét xử lý. Đối với 02 chiếc điện thoại iPhone màu vàng thu giữ của Ln, Ln khai là tài sản của mẹ Ln; 01 chiếc điện thoại Oppo, số tiền 100.000 đồng thu giữ của L là tài sản của L.

*** *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HSST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã quyết định:*** Tuyên bố các bị cáo Cù Thị L, Phạm Thị Hoài Ln phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng: Khoản 1 Điều 249, điểm skhoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Cù Thị L 24 tháng tù; Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hoài Ln 22 tháng tù. Thời hạn tù đối với các bị cáo đều tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 02/10/2020. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có các quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/5/2021, bị cáo Phạm Thị Hoài Ln có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Cù Thị L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

Ngày 09/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có Quyết định về việc giải quyết yêu cầu kháng cáo quá hạn số 528/2021/HSPT-QĐ, chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo Phạm Thị Hoài Ln.

*** *Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo Phạm Thị Hoài Ln giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo công nhận bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, bị cáo không bị oan. Bị cáo không kháng cáo về tội danh và các quyết định khác của bản án sơ thẩm, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải, trước đây bị cáo là vận động viên đã giành huy chương Đồng trong giải thi đấu vật cổ truyền quốc gia.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo mặc dù là quá hạn nhưng vì sự kiện trở ngại khách quan nên được xem là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo các bị cáo Cù Thị L, Phạm Thị Hoài Ln về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Thị Hoài Ln 22 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ln, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Hoài Ln mặc dù đã quá thời hạn luật định, nhưng đã được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có Quyết định về việc giải quyết yêu cầu kháng cáo quá hạn số 528/2021/HSPT-QĐ ngày 09/7/2021, chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo. Kháng cáo của bị cáo đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn

kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị cáo Cù Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/9/2020, bị cáo Phạm Thị Hoài Ln cùng với bị cáo Cù Thị L có hành vi tàng trữ trái phép 04 viên nén màu tím là ma túy loại MDMA với khối lượng 1,408 gam và 01 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA với khối lượng 0,428 gam.

Hành vi của các bị cáo Phạm Thị Hoài Ln và Cù Thị L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Phạm Thị Hoài Ln, Cù Thị L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Thị Hoài Ln có đơn xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác nhận không kháng cáo về tội danh và các quyết định khác của bản án sơ thẩm, chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Hoài Ln đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra truy tố, xét xử, bị cáo có ông nội tham gia cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương để từ đó xử phạt bị cáo 22 tháng tù.

- Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử còn xem xét thêm: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, bị cáo Ln là người phạm tội mang tính thụ động, với vai trò thấp hơn bị cáo L (*bị cáo Ln chỉ là người cung cấp thông tin, địa chỉ cho người mang ma túy đến theo đề nghị của bị cáo Cù Thị L và gọi điện thoại cho đối tượng Tuấn A hỏi địa chỉ để mang ma túy đến cho Tuấn A*). Trước đây, bị cáo đã có quá trình rèn luyện tốt, đã từng là vận động viên thể thao đạt Huy chương Đồng trong Giải thi đấu vật cổ truyền quốc gia năm 2016, có thể xem xét áp dụng Điều 17, Điều 58, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Hoài Ln về việc xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2.3] Về các nội dung khác

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Hoài Ln về việc xin được giảm nhẹ hình phạt. Sửa Bản án số 43/2021/HS-ST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị Hoài Ln, cụ thể như sau:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Phạm Thị Hoài Ln 16 (mười sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 02/10/2020.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Quận Tây Hồ;
- TAND Quận Tây Hồ;
- VKSND Quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS Quận Tây Hồ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy

